



Danh Sách Ghi Điểm
Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Máy thủy lực (907252-01)
CBGD Nguyễn Văn Công Chính (329)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05138029	CHU THẾ ANH		22/08/85					
2	05138025	NGUYỄN ĐỨC CẢNH		08/08/85					
3	05138031	NGUYỄN VŨ CƯỜNG		20/09/86					
4	06138013	NGUYỄN TRỌNG DANH		01/02/88					
5	05138035	NGUYỄN TIẾN DŨNG		12/12/86					
6	06138001	NGUYỄN VŨ HOÀNG		27/05/87					
7	06138014	NGUYỄN XUÂN DUY		09/02/88					
8	06138015	NGUYỄN VĂN ĐÀO		12/01/87					
9	06138002	ĐẶNG HỮU HẢO		03/07/88					
10	06138020	NGUYỄN VĂN HIỀN		30/11/88					
11	06138003	TRẦN QUANG HÒA		01/08/87					
12	06138021	PHẠM VĂN HOÀN		28/06/87					
13	06138005	HỒ LÊ MINH HOÀNG		19/06/88					
14	04138047	NGUYỄN THANH HUY		10/02/85					
15	06138024	DƯƠNG V PHẠM CÔNG HỮU		30/12/87					
16	06138025	LÂM PHƯƠNG KHÁNH		11/08/88					
17	05138050	ĐẶNG MINH KHOA		01/01/87					
18	06138026	VŨ THỊ LÊ KIM		04/10/88					
19	05138058	LÊ QUANG LONG		02/03/87					
20	06138030	NGUYỄN PHƯỚC LỘC		28/06/88					
21	06138007	ĐẶNG CÔNG LÝ		06/03/87					
22	06138032	NGUYỄN QUANG MINH		10/06/88					
23	06138033	NGUYỄN TRUNG MỸ		03/04/87					
24	05118055	LÝ HOÀNG NAM		13/06/87					
25	06146078	NGUYỄN HOÀNG THY NHẢ		19/02/88					
26	06138035	ĐOÀN QUỐC NHẬT		05/07/88					
27	06138038	ĐẶNG PHI XUÂN PHÚC		14/01/87					
28	05138071	VŨ MINH PHÚC		09/07/86					
29	06138039	NGUYỄN ĐÌNH QUANG		24/10/87					
30	05138011	ĐÌNH MINH QUÂN		06/10/85					
31	06138008	NGÔ VĂN QUÂN		08/02/84					
32	06138044	NGUYỄN LƯƠNG THÁI		10/08/86					
33	06138045	HOÀNG HỮU THẮNG		12/02/87					
34	06138047	NGUYỄN TƯỜNG PHÁP THIỆN		15/11/87					
35	06138049	NGUYỄN MINH THƯƠNG		/ /86					
36	06138009	VƯƠNG DIỆU TIẾN		28/02/88					

Danh Sách Ghi Điểm

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Máy thủy lực (907252-01)
CBGD Nguyễn Văn Công Chính (329)

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
37	05138081	LÊ VĂN	TRÃI	29/08/85					
38	06138051	TRẦN KIM	TRỌNG	29/06/88					
39	06138052	TRƯƠNG BÁ	TRUNG	28/07/87					
40	06138053	CHÂU VÕ BÁ	TRƯỜNG	14/01/88					
41	05138113	LÊ MINH	TUẤN	22/01/85					
42	06138056	NGUYỄN ANH	VĂN	17/10/87					
43	06138059	ĐẶNG PHÚ	VINH	15/08/88					
44	06138058	NGUYỄN HOÀNG	VINH	15/07/88					

In Ngày 26/10/09 Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 26/10/09 TP.HCM, Ngày 26 tháng 10 năm 2009



Danh Sách Ghi Điểm
Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Cam & CNC (907509-01)
CBGD Trần Đức Toàn (T450)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05138029	CHU THẾ ANH		22/08/85					
2	05138025	NGUYỄN ĐỨC CẢNH		08/08/85					
3	05138031	NGUYỄN VŨ CƯỜNG		20/09/86					
4	06138013	NGUYỄN TRỌNG DANH		01/02/88					
5	05138035	NGUYỄN TIẾN DŨNG		12/12/86					
6	06138001	NGUYỄN VŨ HOÀNG		27/05/87					
7	06138014	NGUYỄN XUÂN DUY		09/02/88					
8	06138015	NGUYỄN VĂN ĐÀO		12/01/87					
9	06138002	ĐẶNG HỮU HẢO		03/07/88					
10	06138020	NGUYỄN VĂN HIỀN		30/11/88					
11	06138003	TRẦN QUANG HÒA		01/08/87					
12	06138021	PHẠM VĂN HOÀN		28/06/87					
13	06138005	HỒ LÊ MINH HOÀNG		19/06/88					
14	04138047	NGUYỄN THANH HUY		10/02/85					
15	06138024	DƯƠNG V PHẠM CÔNG HỮU		30/12/87					
16	06138025	LÂM PHƯƠNG KHÁNH		11/08/88					
17	05138050	ĐẶNG MINH KHOA		01/01/87					
18	06138026	VŨ THỊ LÊ KIM		04/10/88					
19	05138058	LÊ QUANG LONG		02/03/87					
20	06138030	NGUYỄN PHƯỚC LỘC		28/06/88					
21	06138007	ĐẶNG CÔNG LÝ		06/03/87					
22	06138032	NGUYỄN QUANG MINH		10/06/88					
23	06138033	NGUYỄN TRUNG MỸ		03/04/87					
24	05118055	LÝ HOÀNG NAM		13/06/87					
25	06146078	NGUYỄN HOÀNG THY NHẢ		19/02/88					
26	06138035	ĐOÀN QUỐC NHẬT		05/07/88					
27	06138038	ĐẶNG PHI XUÂN PHÚC		14/01/87					
28	05138071	VŨ MINH PHÚC		09/07/86					
29	06138039	NGUYỄN ĐÌNH QUANG		24/10/87					
30	05138011	ĐÌNH MINH QUÂN		06/10/85					
31	06138008	NGÔ VĂN QUÂN		08/02/84					
32	06138044	NGUYỄN LƯƠNG THÁI		10/08/86					
33	06138045	HOÀNG HỮU THẮNG		12/02/87					
34	06138047	NGUYỄN TƯỜNG PHÁP THIỆN		15/11/87					
35	06138049	NGUYỄN MINH THƯƠNG		/ /86					
36	06138009	VƯƠNG DIỆU TIẾN		28/02/88					

Danh Sách Ghi Điểm

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Cam & CNC (907509-01)
CBGD Trần Đức Toàn (T450)

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Từ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
37	05138081	LÊ VĂN TRÃI	29/08/85					
38	06138051	TRẦN KIM TRỌNG	29/06/88					
39	06138052	TRƯƠNG BÁ TRUNG	28/07/87					
40	06138053	CHÂU VÕ BÁ TRƯỜNG	14/01/88					
41	05138113	LÊ MINH TUẤN	22/01/85					
42	06138056	NGUYỄN ANH VĂN	17/10/87					
43	06138059	ĐẶNG PHÚ VINH	15/08/88					
44	06138058	NGUYỄN HOÀNG VINH	15/07/88					

In Ngày 26/10/09 Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 26/10/09 TP.HCM, Ngày 26 tháng 10 năm 2009



Danh Sách Ghi Điểm
Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Thiết kế mạch điều khiển (907510-01)
CBGD Lê Văn Bạt (313)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05138029	CHU THẾ ANH		22/08/85					
2	05138025	NGUYỄN ĐỨC CẢNH		08/08/85					
3	05138031	NGUYỄN VŨ CƯỜNG		20/09/86					
4	06138013	NGUYỄN TRỌNG DANH		01/02/88					
5	05138035	NGUYỄN TIẾN DŨNG		12/12/86					
6	06138001	NGUYỄN VŨ HOÀNG		27/05/87					
7	06138014	NGUYỄN XUÂN DUY		09/02/88					
8	06138015	NGUYỄN VĂN ĐÀO		12/01/87					
9	06138002	ĐẶNG HỮU HẢO		03/07/88					
10	06138020	NGUYỄN VĂN HIỀN		30/11/88					
11	06138003	TRẦN QUANG HÒA		01/08/87					
12	06138021	PHẠM VĂN HOÀN		28/06/87					
13	06138005	HỒ LÊ MINH HOÀNG		19/06/88					
14	04138047	NGUYỄN THANH HUY		10/02/85					
15	06138024	DƯƠNG V PHẠM CÔNG HỮU		30/12/87					
16	06138025	LÂM PHƯƠNG KHÁNH		11/08/88					
17	05138050	ĐẶNG MINH KHOA		01/01/87					
18	06138026	VŨ THỊ LÊ KIM		04/10/88					
19	05138058	LÊ QUANG LONG		02/03/87					
20	06138030	NGUYỄN PHƯỚC LỘC		28/06/88					
21	06138007	ĐẶNG CÔNG LÝ		06/03/87					
22	06138032	NGUYỄN QUANG MINH		10/06/88					
23	06138033	NGUYỄN TRUNG MỸ		03/04/87					
24	05118055	LÝ HOÀNG NAM		13/06/87					
25	06146078	NGUYỄN HOÀNG THY NHẢ		19/02/88					
26	06138035	ĐOÀN QUỐC NHẬT		05/07/88					
27	06138038	ĐẶNG PHI XUÂN PHÚC		14/01/87					
28	05138071	VŨ MINH PHÚC		09/07/86					
29	06138039	NGUYỄN ĐÌNH QUANG		24/10/87					
30	05138011	ĐÌNH MINH QUÂN		06/10/85					
31	06138008	NGÔ VĂN QUÂN		08/02/84					
32	06138044	NGUYỄN LƯƠNG THÁI		10/08/86					
33	06138045	HOÀNG HỮU THẮNG		12/02/87					
34	06138047	NGUYỄN TƯỜNG PHÁP THIỆN		15/11/87					
35	06138049	NGUYỄN MINH THƯƠNG		/ /86					
36	06138009	VƯƠNG DIỆU TIẾN		28/02/88					

Danh Sách Ghi Điểm

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Thiết kế mạch điều khiển (907510-01)
CBGD Lê Văn Bạ (313)

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
37	05138081	LÊ VĂN	TRÃI	29/08/85					
38	06138051	TRẦN KIM	TRỌNG	29/06/88					
39	06138052	TRƯƠNG BÁ	TRUNG	28/07/87					
40	06138053	CHÂU VÕ BÁ	TRƯỜNG	14/01/88					
41	05138113	LÊ MINH	TUẤN	22/01/85					
42	06138056	NGUYỄN ANH	VĂN	17/10/87					
43	06138059	ĐẶNG PHÚ	VINH	15/08/88					
44	06138058	NGUYỄN HOÀNG	VINH	15/07/88					

In Ngày 26/10/09 Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Cui Thi 1 _____ Cán Bộ Cui Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 26/10/09 TP.HCM, Ngày 26 tháng 10 năm 2009



Danh Sách Ghi Điểm
Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Hợp ngữ và lập trình ứng dụng (907511-01)
CBGD Nguyễn Bá Vương (799)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05138029	CHU THẾ ANH		22/08/85					
2	05138025	NGUYỄN ĐỨC CẢNH		08/08/85					
3	05138031	NGUYỄN VŨ CƯỜNG		20/09/86					
4	06138013	NGUYỄN TRỌNG DANH		01/02/88					
5	05138035	NGUYỄN TIẾN DŨNG		12/12/86					
6	06138001	NGUYỄN VŨ HOÀNG		27/05/87					
7	06138014	NGUYỄN XUÂN DUY		09/02/88					
8	06138015	NGUYỄN VĂN ĐÀO		12/01/87					
9	06138002	ĐẶNG HỮU HẢO		03/07/88					
10	06138020	NGUYỄN VĂN HIỀN		30/11/88					
11	06138003	TRẦN QUANG HÒA		01/08/87					
12	06138021	PHẠM VĂN HOÀN		28/06/87					
13	06138005	HỒ LÊ MINH HOÀNG		19/06/88					
14	04138047	NGUYỄN THANH HUY		10/02/85					
15	06138024	DƯƠNG V PHẠM CÔNG HỮU		30/12/87					
16	06138025	LÂM PHƯƠNG KHÁNH		11/08/88					
17	05138050	ĐẶNG MINH KHOA		01/01/87					
18	06138026	VŨ THỊ LÊ KIM		04/10/88					
19	05138058	LÊ QUANG LONG		02/03/87					
20	06138030	NGUYỄN PHƯỚC LỘC		28/06/88					
21	06138007	ĐẶNG CÔNG LÝ		06/03/87					
22	06138032	NGUYỄN QUANG MINH		10/06/88					
23	06138033	NGUYỄN TRUNG MỸ		03/04/87					
24	05118055	LÝ HOÀNG NAM		13/06/87					
25	06146078	NGUYỄN HOÀNG THY NHẢ		19/02/88					
26	06138035	ĐOÀN QUỐC NHẬT		05/07/88					
27	06138038	ĐẶNG PHI XUÂN PHÚC		14/01/87					
28	05138071	VŨ MINH PHÚC		09/07/86					
29	06138039	NGUYỄN ĐÌNH QUANG		24/10/87					
30	05138011	ĐÌNH MINH QUÂN		06/10/85					
31	06138008	NGÔ VĂN QUÂN		08/02/84					
32	06138044	NGUYỄN LƯƠNG THÁI		10/08/86					
33	06138045	HOÀNG HỮU THẮNG		12/02/87					
34	06138047	NGUYỄN TƯỜNG PHÁP THIÊN		15/11/87					
35	06138049	NGUYỄN MINH THƯƠNG		/ /86					
36	06138009	VƯƠNG DIỆU TIẾN		28/02/88					

Danh Sách Ghi Điểm

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Hợp ngữ và lập trình ứng dụng (907511-01)
CBGD Nguyễn Bá Vương (799)

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Từ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
37	05138081	LÊ VĂN TRÃI	29/08/85					
38	06138051	TRẦN KIM TRỌNG	29/06/88					
39	06138052	TRƯƠNG BÁ TRUNG	28/07/87					
40	06138053	CHÂU VÕ BÁ TRƯỜNG	14/01/88					
41	05138113	LÊ MINH TUẤN	22/01/85					
42	06138056	NGUYỄN ANH VĂN	17/10/87					
43	06138059	ĐẶNG PHÚ VINH	15/08/88					
44	06138058	NGUYỄN HOÀNG VINH	15/07/88					

In Ngày 26/10/09 Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 26/10/09 TP.HCM, Ngày 26 tháng 10 năm 2009



Danh Sách Ghi Điểm
Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học PLC và ứng dụng (907512-01)
CBGD Khoa Phụ Trách Khoa Ck (T252)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05138029	CHU THẾ ANH		22/08/85					
2	05138025	NGUYỄN ĐỨC CẢNH		08/08/85					
3	05138031	NGUYỄN VŨ CƯỜNG		20/09/86					
4	06138013	NGUYỄN TRỌNG DANH		01/02/88					
5	05138035	NGUYỄN TIẾN DŨNG		12/12/86					
6	06138001	NGUYỄN VŨ HOÀNG		27/05/87					
7	06138014	NGUYỄN XUÂN DUY		09/02/88					
8	06138015	NGUYỄN VĂN ĐÀO		12/01/87					
9	06138002	ĐẶNG HỮU HẢO		03/07/88					
10	06138020	NGUYỄN VĂN HIỀN		30/11/88					
11	06138003	TRẦN QUANG HÒA		01/08/87					
12	06138021	PHẠM VĂN HOÀN		28/06/87					
13	06138005	HỒ LÊ MINH HOÀNG		19/06/88					
14	04138047	NGUYỄN THANH HUY		10/02/85					
15	06138024	DƯƠNG V PHẠM CÔNG HỮU		30/12/87					
16	06138025	LÂM PHƯƠNG KHÁNH		11/08/88					
17	05138050	ĐẶNG MINH KHOA		01/01/87					
18	06138026	VŨ THỊ LÊ KIM		04/10/88					
19	05138058	LÊ QUANG LONG		02/03/87					
20	06138030	NGUYỄN PHƯỚC LỘC		28/06/88					
21	06138007	ĐẶNG CÔNG LÝ		06/03/87					
22	06138032	NGUYỄN QUANG MINH		10/06/88					
23	06138033	NGUYỄN TRUNG MỸ		03/04/87					
24	05118055	LÝ HOÀNG NAM		13/06/87					
25	06146078	NGUYỄN HOÀNG THY NHẢ		19/02/88					
26	06138035	ĐOÀN QUỐC NHẬT		05/07/88					
27	06138038	ĐẶNG PHI XUÂN PHÚC		14/01/87					
28	05138071	VŨ MINH PHÚC		09/07/86					
29	06138039	NGUYỄN ĐÌNH QUANG		24/10/87					
30	05138011	ĐÌNH MINH QUÂN		06/10/85					
31	06138008	NGÔ VĂN QUÂN		08/02/84					
32	06138044	NGUYỄN LƯƠNG THÁI		10/08/86					
33	06138045	HOÀNG HỮU THẮNG		12/02/87					
34	06138047	NGUYỄN TƯỜNG PHÁP THIỆN		15/11/87					
35	06138049	NGUYỄN MINH THƯƠNG		/ /86					
36	06138009	VƯƠNG DIỆU TIẾN		28/02/88					

Danh Sách Ghi Điểm

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học PLC và ứng dụng (907512-01)
CBGD Khoa Phụ Trach Khoa Ck (T252)

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
37	05138081	LÊ VĂN TRÃI	29/08/85					
38	06138051	TRẦN KIM TRỌNG	29/06/88					
39	06138052	TRƯƠNG BÁ TRUNG	28/07/87					
40	06138053	CHÂU VÕ BÁ TRƯỜNG	14/01/88					
41	05138113	LÊ MINH TUẤN	22/01/85					
42	06138056	NGUYỄN ANH VĂN	17/10/87					
43	06138059	ĐẶNG PHÚ VINH	15/08/88					
44	06138058	NGUYỄN HOÀNG VINH	15/07/88					

In Ngày 26/10/09 Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 26/10/09 TP.HCM, Ngày 26 tháng 10 năm 2009



Danh Sách Ghi Điểm
Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Hệ vi xử lý và ứng dụng (907513-01)
CBGD Nguyễn Bá Vương (799)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05138029	CHU THẾ ANH		22/08/85					
2	05138025	NGUYỄN ĐỨC CẢNH		08/08/85					
3	05138031	NGUYỄN VŨ CƯỜNG		20/09/86					
4	06138013	NGUYỄN TRỌNG DANH		01/02/88					
5	05138035	NGUYỄN TIẾN DŨNG		12/12/86					
6	06138001	NGUYỄN VŨ HOÀNG		27/05/87					
7	06138014	NGUYỄN XUÂN DUY		09/02/88					
8	06138015	NGUYỄN VĂN ĐÀO		12/01/87					
9	06138002	ĐẶNG HỮU HẢO		03/07/88					
10	06138020	NGUYỄN VĂN HIỀN		30/11/88					
11	06138003	TRẦN QUANG HÒA		01/08/87					
12	06138021	PHẠM VĂN HOÀN		28/06/87					
13	06138005	HỒ LÊ MINH HOÀNG		19/06/88					
14	04138047	NGUYỄN THANH HUY		10/02/85					
15	06138024	DƯƠNG V PHẠM CÔNG HỮU		30/12/87					
16	06138025	LÂM PHƯƠNG KHÁNH		11/08/88					
17	05138050	ĐẶNG MINH KHOA		01/01/87					
18	06138026	VŨ THỊ LÊ KIM		04/10/88					
19	05138058	LÊ QUANG LONG		02/03/87					
20	06138030	NGUYỄN PHƯỚC LỘC		28/06/88					
21	06138007	ĐẶNG CÔNG LÝ		06/03/87					
22	06138032	NGUYỄN QUANG MINH		10/06/88					
23	06138033	NGUYỄN TRUNG MỸ		03/04/87					
24	05118055	LÝ HOÀNG NAM		13/06/87					
25	06146078	NGUYỄN HOÀNG THY NHẢ		19/02/88					
26	06138035	ĐOÀN QUỐC NHẬT		05/07/88					
27	06138038	ĐẶNG PHI XUÂN PHÚC		14/01/87					
28	05138071	VŨ MINH PHÚC		09/07/86					
29	06138039	NGUYỄN ĐÌNH QUANG		24/10/87					
30	05138011	ĐÌNH MINH QUÂN		06/10/85					
31	06138008	NGÔ VĂN QUÂN		08/02/84					
32	06138044	NGUYỄN LƯƠNG THÁI		10/08/86					
33	06138045	HOÀNG HỮU THẮNG		12/02/87					
34	06138047	NGUYỄN TƯỜNG PHÁP THIỆN		15/11/87					
35	06138049	NGUYỄN MINH THƯƠNG		/ /86					
36	06138009	VƯƠNG DIỆU TIẾN		28/02/88					

Danh Sách Ghi Điểm

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Hệ vi xử lý và ứng dụng (907513-01)
CBGD Nguyễn Bá Vương (799)

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Từ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
37	05138081	LÊ VĂN	TRÃI	29/08/85					
38	06138051	TRẦN KIM	TRỌNG	29/06/88					
39	06138052	TRƯƠNG BÁ	TRUNG	28/07/87					
40	06138053	CHÂU VÕ BÁ	TRƯỜNG	14/01/88					
41	05138113	LÊ MINH	TUẤN	22/01/85					
42	06138056	NGUYỄN ANH	VĂN	17/10/87					
43	06138059	ĐẶNG PHÚ	VINH	15/08/88					
44	06138058	NGUYỄN HOÀNG	VINH	15/07/88					

In Ngày 26/10/09 Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 26/10/09 TP.HCM, Ngày 26 tháng 10 năm 2009



Danh Sách Ghi Điểm
Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Cơ điện tử (907514-01)
CBGD Nguyễn Hoàng Liêm (369)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05138029	CHU THẾ ANH		22/08/85					
2	05138025	NGUYỄN ĐỨC CẢNH		08/08/85					
3	05138031	NGUYỄN VŨ CƯỜNG		20/09/86					
4	06138013	NGUYỄN TRỌNG DANH		01/02/88					
5	05138035	NGUYỄN TIẾN DŨNG		12/12/86					
6	06138001	NGUYỄN VŨ HOÀNG		27/05/87					
7	06138014	NGUYỄN XUÂN DUY		09/02/88					
8	06138015	NGUYỄN VĂN ĐÀO		12/01/87					
9	06138002	ĐẶNG HỮU HẢO		03/07/88					
10	06138020	NGUYỄN VĂN HIỀN		30/11/88					
11	06138003	TRẦN QUANG HÒA		01/08/87					
12	06138021	PHẠM VĂN HOÀN		28/06/87					
13	06138005	HỒ LÊ MINH HOÀNG		19/06/88					
14	04138047	NGUYỄN THANH HUY		10/02/85					
15	06138024	DƯƠNG V PHẠM CÔNG HỮU		30/12/87					
16	06138025	LÂM PHƯƠNG KHÁNH		11/08/88					
17	05138050	ĐẶNG MINH KHOA		01/01/87					
18	06138026	VŨ THỊ LÊ KIM		04/10/88					
19	05138058	LÊ QUANG LONG		02/03/87					
20	06138030	NGUYỄN PHƯỚC LỘC		28/06/88					
21	06138007	ĐẶNG CÔNG LÝ		06/03/87					
22	06138032	NGUYỄN QUANG MINH		10/06/88					
23	06138033	NGUYỄN TRUNG MỸ		03/04/87					
24	05118055	LÝ HOÀNG NAM		13/06/87					
25	06146078	NGUYỄN HOÀNG THY NHẢ		19/02/88					
26	06138035	ĐOÀN QUỐC NHẬT		05/07/88					
27	06138038	ĐẶNG PHI XUÂN PHÚC		14/01/87					
28	05138071	VŨ MINH PHÚC		09/07/86					
29	06138039	NGUYỄN ĐÌNH QUANG		24/10/87					
30	05138011	ĐÌNH MINH QUÂN		06/10/85					
31	06138008	NGÔ VĂN QUÂN		08/02/84					
32	06138044	NGUYỄN LƯƠNG THÁI		10/08/86					
33	06138045	HOÀNG HỮU THẮNG		12/02/87					
34	06138047	NGUYỄN TƯỜNG PHÁP THIỆN		15/11/87					
35	06138049	NGUYỄN MINH THƯƠNG		/ /86					
36	06138009	VƯƠNG DIỆU TIẾN		28/02/88					

Danh Sách Ghi Điểm

Lớp: DH06TD (Điều khiển tự động)
Môn Học Cơ điện tử (907514-01)
CBGD Nguyễn Hoàng Liêm (369)

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Từ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
37	05138081	LÊ VĂN	TRÃI	29/08/85					
38	06138051	TRẦN KIM	TRỌNG	29/06/88					
39	06138052	TRƯƠNG BÁ	TRUNG	28/07/87					
40	06138053	CHÂU VÕ BÁ	TRƯỜNG	14/01/88					
41	05138113	LÊ MINH	TUẤN	22/01/85					
42	06138056	NGUYỄN ANH	VĂN	17/10/87					
43	06138059	ĐẶNG PHÚ	VINH	15/08/88					
44	06138058	NGUYỄN HOÀNG	VINH	15/07/88					

In Ngày 26/10/09 Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 26/10/09 TP.HCM, Ngày 26 tháng 10 năm 2009